

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẮT THƯỜNG**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC HÀM ĐƯỜNG BỘ HẢI VÂN
  - Mã chứng khoán : HHV
  - Trụ sở chính : 27 Bùi Chát, Phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng
  - Điện thoại: 0236 3730574 Fax: 0236 3842713
  - Email: [thienav@hamadeco.vn](mailto:thienav@hamadeco.vn)
2. Nội dung thông tin công bố: **Đính chính lại Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019**

Công ty Cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân điều chỉnh nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 đã công bố thông tin vào ngày 05/4/2019, cụ thể như sau:

2.1. Biên bản: điều chỉnh Vấn đề 4 Mục X. Đại hội thông qua tờ trình, cụ thể

<b>Nội dung đã CBTT ngày 05/4/2019</b>			<b>Nội dung điều chỉnh</b>		
STT	Tên ngành	Mã ngành	STT	Tên ngành	Mã ngành
91	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	3510	91	Sản xuất điện	3511
			92	Truyền tải và phân phối điện, Chi tiết: phân phối điện	3512

2.2. Nghị quyết: điều chỉnh Điều 4, cụ thể

<b>Nội dung đã CBTT ngày 05/4/2019</b>			<b>Nội dung điều chỉnh</b>		
STT	Tên ngành	Mã ngành	STT	Tên ngành	Mã ngành
91	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	3510	91	Sản xuất điện	3511
			92	Truyền tải và phân phối điện, Chi tiết: phân phối điện	3512

2.3. Lý do điều chỉnh: Để phù hợp với mã ngành theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam căn cứ tại Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018.



- 2.4. Các nội dung khác không điều chỉnh.
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 11/4/2019. Địa chỉ Website đăng tải nội dung: hamadeco.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết số 03/2019/NQ-HAMADECO ngày 10/4/2019;
- Biên bản số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 05/4/2019 (đã điều chỉnh);
- Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/4/2019(đã điều chỉnh).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS (báo cáo);
- B.TGD, các bộ phận liên quan;
- Website;
- Lưu VT.

**NGƯỜI ỦY QUYỀN CBTT**



**An Văn Thiện**





**CÔNG TY CP QL&KT  
HÀM ĐƯỜNG BỘ HẢI VÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 01/2019/BB-ĐHĐCĐ

TP.Đà Nẵng, ngày 05 tháng 4 năm 2019

**BIÊN BẢN HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

- **Thời gian:** 08h00 ngày 05 tháng 4 năm 2019
- **Địa điểm:** Phòng họp tầng 4, Khách sạn Minh Toàn Galaxy - TP Đà Nẵng
- **Thành phần tham dự:** 200 cổ đông sở hữu và đại diện ủy quyền cho 7.709.290/7.937.500 cổ phần, tương đương 97,12 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (danh sách đính kèm) cùng một số đại biểu và khách mời.

**NỘI DUNG CUỘC HỌP**

**I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông**

Ông Lưu Tuấn Vũ - thay mặt Ban tổ chức báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông sở hữu và đại diện ủy quyền tham dự Đại hội là 200 cổ đông, nắm giữ 7.709.290/7.937.500 cổ phần, tương đương 97,12 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Do vậy, đã đủ tỷ lệ cổ đông cần thiết và Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân được phép tiến hành họp lệ.

**II. Thông qua Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên**

Ông Phan Quốc Khánh - thay mặt Ban tổ chức đọc Dự thảo Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân do Ban tổ chức soạn thảo. Sau đó, tất cả các cổ đông đã biểu quyết thông qua Quy chế trên.

**Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :**

- Số phiếu tán thành : 200 phiếu, tương ứng 7.709.290 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

**III. Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu,**

Bà Lê Thị Thúy Vân - thay mặt Ban tổ chức đọc danh sách đề cử Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu. Sau đó tất cả các cổ đông đã biểu quyết thông qua danh sách đề cử như sau:

Đoàn chủ tịch,

- |                          |                            |
|--------------------------|----------------------------|
| 1. Ông Đỗ Văn Nam        | - Chủ tịch HĐQT            |
| 2. Ông Nguyễn Xuân Hương | - Phó.CTHĐQT/TGD           |
| 3. Ông Phạm Lê Huy       | - Thành viên Ban kiểm soát |
| 4. Ông Trần Văn Thế      | - Thành viên HĐQT          |
| 5. Ông Võ Thụy Linh      | - Thành viên HĐQT          |

Ban thư ký,

- |                        |              |
|------------------------|--------------|
| 1. Ông Phan Quốc Khánh | - Trưởng ban |
| 2. Bà Lê Thị Kim Linh  | - Thành viên |





**Ban kiểm phiếu**

1. Ông Hồ Thanh Phong – Trưởng ban
2. Ông Lê Quốc Thắng – Thành viên
3. Ông Đặng Quang Phụng – Thành viên

**Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :**

- Số phiếu tán thành : 200 phiếu, tương ứng 7.709.290 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

**IV. Thông qua chương trình đại hội**

Ông Đỗ Văn Nam – Thay mặt Đoàn chủ tịch thông qua chương trình đại hội

**Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :**

- Số phiếu tán thành : 200 phiếu, tương ứng 7.709.290 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

**V. Báo cáo tình hình hoạt động SXKD năm 2018 và Kế hoạch năm 2019 của Ban Điều hành.**

Ông Nguyễn Xuân Hường – Tổng giám đốc lên báo cáo tình hình hoạt động SXKD năm 2018 và kế hoạch năm 2019:

(Đính kèm toàn bộ báo cáo của Ban điều hành )

**VI. Báo cáo tình hình quản trị năm 2018 và Kế hoạch năm 2019 của HĐQT.**

Ông Trần Văn Thế - Thành viên HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động quản trị năm 2018 và phương hướng kế hoạch hoạt động năm 2019.

(Đính kèm toàn bộ báo cáo của HĐQT)

**VII. Báo cáo tình hình kiểm soát năm 2018 và Kế hoạch năm 2019 của BKS.**

Ông Phạm Lê Huy- Đại diện Ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động giám sát HĐQT, B.TGD năm 2018 và kế hoạch giám sát 2019.

(Đính kèm toàn bộ báo cáo của BKS)

**VIII. Báo cáo tài chính 2018 đã được kiểm toán**

Ông Nguyễn Văn Ân – KTT trình bày Báo cáo tài chính 2018 đã được kiểm toán bởi Cty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCS)

(Đính kèm toàn bộ báo cáo tài chính 2018)

**IX. Chỉ đạo của Tập đoàn**

Ông Võ Thụy Linh thay mặt Lãnh đạo tập đoàn nêu một số định hướng của tập đoàn để HAMADECO đưa vào phương hướng hoạt động năm 2019.

**Giải lao**

Ban tổ chức cập nhật lại tình hình cổ đông tham dự: Đến thời điểm 10 giờ 50 phút, ngày 05/4/2019, kết quả thăm tra tư cách cổ đông sở hữu và đại diện ủy quyền tham dự Đại hội là 200 cổ đông, nắm giữ 7.709.290 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

M.S.A



**X. Đại hội thông qua tờ trình.**

Ông Trần Văn Thế - TV HĐQT trình đại hội thông qua các nội dung tại Tờ trình số 01/TTr- HĐQT và một số nội dung khác liên quan thuộc thẩm quyền của đại hội đồng cổ đông.

Ông Trần Văn Thế - điều khiển Đại hội biểu quyết thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

**Vấn đề 1:** Biểu quyết thông qua các Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2018 và kế hoạch hành động năm 2019; Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCS).

**Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :**

- Số phiếu tán thành : 200 phiếu, tương ứng 7.709.290 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

**Vấn đề 2:** Biểu quyết thông qua kết quả kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2018:

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
<b>Lợi nhuận sau thuế dùng để trích quỹ và cổ tức</b>			
1	Trích quỹ dự trữ	5%	658.722.832
2	Trích lập quỹ dự phòng tài chính	5%	658.722.832
3	Trích quỹ khen thưởng	5%	658.722.832
4	Trích quỹ phúc lợi	5%	658.722.832
5	Trích cổ tức (bằng tiền mặt)	80%	10.539.565.321

Chi trả cổ tức bằng tiền mặt với mức chi tương ứng 13,28% trên vốn điều lệ.

**Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :**

- Số phiếu tán thành : 200 phiếu, tương ứng 7.709.290 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

**Vấn đề 3:** Biểu quyết thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, các chỉ tiêu hoàn thành, ký kết các hợp đồng năm 2019:

1. Các chỉ tiêu SXKD:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019	Ghi chú
1	Tổng sản lượng	Tỷ đồng	441,5	
2	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	420,8	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	16,875	
4	Lãi cổ tức trên mỗi cổ phiếu	%	13,5	





2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông phát sinh trong năm 2019.

2.1. Quyết định việc Công ty đầu tư, thế chấp hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của Công ty.

2.2. Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt, chỉ đạo và giám sát Tổng giám đốc ký kết, thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các đối tượng sau:

- Cổ đông, người đại diện uỷ quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ;
- Thành viên HĐQT, TGD và người có liên quan;

**Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :**

- Số phiếu tán thành : 200 phiếu, tương ứng 7.709.290 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

**Vấn đề 4:** Thông qua việc thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh;

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định gồm: chuyên chở mô tô, xe máy, xe đạp cùng người điều khiển phương tiện đó và người đi bộ qua hầm đường bộ Hải Vân, hầm đường bộ Đèo Cả- Cổ Mã, hầm đường bộ Cù Mông, bằng phương tiện chuyên dùng; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt;	4932
2	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp	4101
3	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp	4102
4	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô; Vận tải hàng hóa siêu trường siêu trọng	4933
5	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. Cho thuê kho, bãi đỗ xe, cho thuê văn phòng	6810
6	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
7	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
8	Sửa chữa thiết bị điện	3314
9	Sửa chữa thiết bị khác	3319
10	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
11	Lắp đặt hệ thống điện	4321

118/2019/ĐHĐCĐ



12	Xây dựng công trình điện	4221
13	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
14	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
15	Xây dựng công trình công ích khác	4229
16	Phá dỡ	4311
17	Chuẩn bị mặt bằng	4312
18	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
19	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
20	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
21	Cho thuê xe có động cơ	7710
22	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
23	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
24	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
25	Lập trình máy vi tính	6201
26	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
27	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
28	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
29	Bốc xếp hàng hóa	5224
30	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất cấu kiện bê tông, cốt thép cho xây dựng	2395
31	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
32	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác đá xây dựng, cát xây dựng.	0810
33	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch	5510
34	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị; Tư vấn lựa chọn nhà thầu, quản lý dự án.	7020
35	Xây dựng công trình đường sắt	4211
36	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ; Sửa chữa các công trình giao thông. Thi công sơn mặt đường bằng công nghệ sơn dẻo nhiệt phản quang.	4212
37	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221

11/01/2019





38	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động thu phí, thu cước đường bộ, quản lý, khai thác, bảo trì hầm đường bộ Hải Vân, hầm đường bộ Đèo Cả - Cổ Mã, hầm đường bộ Cù Mông, hầm đường bộ Phước Tượng-Phú Gia, hầm Mũi Trâu. Quản lý, BDTX các tuyến quốc lộ được giao. Đảm bảo giao thông khi có thiên tai dịch họa xảy ra trên địa bàn được giao ( trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5225
39	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
40	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước uống tinh khiết đóng chai, nước đá viên sạch	1104
41	Nhà hàng và dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống	5610
42	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn thiết bị phòng cháy và chữa cháy; Bán buôn hóa chất thông thường (trừ hóa chất độc hại nhà nước cấm); Bán buôn nhũ tương nhựa đường.	4669
43	Sản xuất chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp các thiết bị phun nhựa, rải đá.	3290
44	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Tổ chức dịch vụ hướng dẫn tham quan hầm đường bộ Hải Vân; hầm đường bộ Đèo Cả- Cổ mã; hầm đường bộ Cù Mông; hầm Phú Gia – Phước Tượng; Đoạn 37km QL1 BOT Đèo Cả-Khánh Hòa và Hợp phận 1 QL1 đoạn Bắc Giang – Lạng Sơn	7990
45	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Sản xuất, lắp đặt cọc tiêu, biển báo, công bê tông xi măng và tấm hộ lan mềm dùng cho giao thông đường bộ. Chế tạo, sửa chữa dầm cầu thép và sửa chữa thiết bị, phương tiện xe máy thi công và sản xuất cơ khí khác.	2592
46	Sản xuất sản phẩm dầu mỡ tinh chế Chi tiết: Sản xuất nhũ tương nhựa đường.	1920
47	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
48	Pho to, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Pho to, chuẩn bị tài liệu	8219
49	Cung ứng lao động tạm thời	7820
50	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
51	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Dịch vụ viễn thông, dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền	6190
52	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
53	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỐC





54	In ấn (trừ in ấn bao bì kim loại in trên các sản phẩm dệt, may)	1811
55	Dịch vụ liên quan đến in	1812
56	Quảng cáo ( không dập, cắt, gò, hàn, sơn tại trụ sở)	7310
57	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
58	Sản xuất các cấu kiện kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2511
59	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu ( không hoạt động tại trụ sở)	2599
60	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu	8699
61	Xây dựng công trình thủy	4291
62	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
63	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
64	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
65	Bán lẻ hàng hoá khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
66	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Giám sát công tác xây dựng- hoàn thiện công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông; Lập dự án đầu tư xây dựng công trình ( báo cáo nghiên cứu khả thi); Tư vấn: lập hồ sơ mời thầu, lập hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; Thiết kế các loại công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; Thiết kế công trình giao thông (cầu, đường bộ); Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế điện công trình (đường dây trạm và trạm biến áp đến 110KV, hệ thống điện chiếu sáng); Thiết kế điện nước trong công trình; Thiết kế công trình thủy lợi; Thiết kế thông gió, cấp nhiệt, điều hòa không khí công trình xây dựng; Khảo sát địa chất công trình; Khảo sát địa hình công trình; Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình (không bao gồm quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình); Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình thủy lợi và thủy điện; Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông (cầu, đường bộ); Giám sát xây dựng và hoàn thiện các công trình dân dụng và công nghiệp; Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp 35KV trở xuống; Tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp 35KV trở xuống; Tư vấn: lập hồ sơ mời thầu, lập hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất. -Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng; Thiết kế thông gió, điều hòa	7110

HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỐC



	<p>không khí; Thiết kế lắp đặt hệ thống thiết bị điện, công trình đường dây TBA đến 220KV; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình dân dụng công nghiệp; Giám sát lắp đặt thiết bị công trình lắp đặt thiết bị công trình điện dân dụng và công nghiệp; tư vấn thẩm tra thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng, thiết kế thông gió, điều hòa không khí, thiết kế lắp đặt hệ thống điện công trình giao thông, thiết kế lắp đặt thiết bị điện, công trình đường dây và trạm biến áp đến 220KV (Tư vấn thẩm tra trong phạm vi ngành nghề thiết kế đã đăng ký);</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Thẩm tra thiết kế công trình giao thông (hầm, cầu, đường bộ, công trình an toàn giao thông);</li> <li>- Hoạt động tư vấn lắp đặt hệ thống công trình phòng cháy và chữa cháy;</li> <li>- Thiết kế hệ thống công trình phòng cháy và chữa cháy;</li> </ul>	
67	<p>Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p>Chi tiết:</p> <p>Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh. (riêng xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sạn bán tại chân công trình)</p>	4752
68	<p>Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn</p>	8020
69	<p>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật</p> <p>Chi tiết: thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, bao gồm thí nghiệm đất xây dựng; thí nghiệm nước dùng trong xây dựng; thí nghiệm vật liệu xây dựng; thí nghiệm cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thí nghiệm kết cấu công trình xây dựng.</p>	7120
70	<p>Giáo dục khác chưa phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Hoạt động dịch vụ huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động, huấn luyện an toàn phòng cháy và chữa cháy.</p>	8559
71	<p>Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp</p> <p>Chi tiết: kinh doanh dịch vụ phòng cháy chữa cháy</p>	8110
72	<p>Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ, bao gồm: Môi giới chuyển giao công nghệ; Tư vấn chuyển giao công nghệ; Đánh giá công nghệ; Xúc tiến chuyển giao công nghệ; tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường.</p>	7490
73	<p>Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét (không hoạt động tại trụ sở)</p>	2392
74	<p>Sản xuất đồ gỗ xây dựng (không hoạt động tại trụ sở và gỗ có nguồn gốc hợp pháp)</p>	1622

11/2019/555/555/555/555





75	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh (không hoạt động tại trụ sở) Chi tiết: Sản xuất đồ nhựa cho xây dựng như: cửa nhựa, cửa sổ, khung, màn, rèm, ván chân tường, bể hồ chứa nhân tạo, sàn tường hoặc tấm phủ trần dạng cuộn hoặc dạng tấm, đồ thiết bị vệ sinh bằng nhựa như bể bơi plastic, vòi tắm, chậu tắm, chậu rửa mặt.	2013
76	Hoạt động chiếu phim	5914
77	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ các hoạt động Nhà nước cấm)	9000
78	Xuất bản phần mềm	5820
79	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng (không hoạt động tại trụ sở) Chi tiết: Sản xuất vật tư, thiết bị viễn thông	2640
80	Cổng thông tin (trừ thông tin Nhà nước cấm và hoạt động báo chí)	6312
81	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động có liên quan	6311
82	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4511
83	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
84	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Ủy thác xuất nhập khẩu, nghiên cứu chuyển giao công nghệ và sản xuất phần mềm công nghệ tin học viễn thông; Khai thuế hải quan	8299
85	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước;	7830
86	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (không bao gồm cho thuê lại lao động, môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài);	7810
87	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
88	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
89	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: kinh doanh xăng, dầu và các sản phẩm liên quan	4730
90	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan ( trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn và không hoạt động tại trụ sở)	4661
91	Sản xuất điện	3511



92	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: phân phối điện	3512
----	--	------

Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc đăng ký thay đổi Lĩnh vực kinh doanh với Phòng ĐKKD – Sở KH&ĐT TP Đà Nẵng, đồng thời sửa đổi bổ sung ngành nghề kinh doanh tại Điều lệ công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân.

**Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :**

- Số phiếu tán thành : 200 phiếu, tương ứng 7.709.290 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

**Vấn đề 5:** Thông qua Tỷ lệ sở hữu cho nhà đầu tư nước ngoài.

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015, khi Công ty đăng ký hoạt động một số ngành là những ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (kinh doanh xăng, dầu và các sản phẩm liên quan...) áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài mà chưa có quy định cụ thể về sở hữu nước ngoài, thì tỷ lệ sở hữu tối đa là 0%.

**Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :**

- Số phiếu tán thành : 200 phiếu, tương ứng 7.709.290 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

**Vấn đề 6:** Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT theo đơn từ nhiệm.

1. Ông Lưu Bá Hợp – Thành viên HĐQT, đơn từ nhiệm ngày 01/3/2019.
2. Ông Nguyễn Hữu Dũng – Thành viên HĐQT, đơn từ nhiệm ngày 01/3/2019.

**Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :**

- Số phiếu tán thành : 200 phiếu, tương ứng 7.709.290 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

**Vấn đề 7:** Thông qua việc đề xuất điều chỉnh giảm số lượng thành viên HĐQT từ 07 người xuống 05 người và sửa đổi khoản 1 Điều 26 Điều lệ công ty.

**Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :**

- Số phiếu tán thành : 200 phiếu, tương ứng 7.709.290 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%





**Vấn đề 8:** Biểu quyết thông qua thù lao hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thu nhập TGD dự kiến năm 2019:

TT	Chức danh	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Số lượng Thành viên	Tổng cộng thù lao 12 tháng	Tổng cộng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)x12	(6)=(4)x(5)
1	Chủ tịch HĐQT	5.000.000	1	60.000.000	60.000.000
2	Phó CT HĐQT	4.000.000	1	48.000.000	48.000.000
3	Thành viên HĐQT	3.000.000	3	90.000.000	108.000.000
4	Trưởng ban BKS	3.500.000	1	42.000.000	42.000.000
5	Thành viên BKS	2.000.000	2	24.000.000	48.000.000
<b>Tổng</b>					<b>306.000.000</b>

Tổng mức chi thù lao và hoạt động của HĐQT và BKS là 306.000.000 đồng.  
Tiền lương TGD: từ 40 đến 50.000.000 đồng/tháng, tiền thưởng theo kết quả sản xuất kinh doanh.

**Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :**

- Số phiếu tán thành : 200 phiếu, tương ứng 7.709.290 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

**Vấn đề 9: Thông qua đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019.**

Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCS) được Bộ tài chính chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2019 (QĐ số 2155/QĐ-BTC ngày 15/11/2018).

**Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :**

- Số phiếu tán thành : 200 phiếu, tương ứng 7.709.290 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

**Vấn đề 10:** Biểu quyết thông qua việc tăng vốn điều lệ từ 79,375 tỷ đồng lên 100,375 tỷ đồng thông qua chào bán 2.100.000 cổ phiếu phổ thông, theo các hình thức chào bán riêng lẻ. Ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn tổ chức tư vấn xây dựng hồ sơ phát hành và giải trình hồ sơ xin phép phát hành qua các đợt cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước. Việc chào bán cổ phiếu phải đảm bảo quyền lợi của cổ đông, của công ty và nhà đầu tư.

Nhà đầu tư được chào bán: Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả và một số nhà đầu tư chiến lược, cổ đông khác. Các nhà đầu tư chiến lược, cổ đông khác sẽ được chào bán không quá 10% vốn điều lệ hiện tại của Hamadeco hoặc/và không thuộc tổ chức, cá nhân, hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu 25% số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại của Công ty. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một số nhà đầu tư chiến lược, cổ đông khác cho phù hợp.



Mục đích sử dụng vốn (phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán) : Bổ sung nguồn vốn hoạt động SXKD trong năm 2019 và các năm tiếp theo. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thay đổi mục đích sử dụng vốn. Hội đồng quản trị phải thực hiện công bố thông tin theo quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, đăng tải lên website Công ty, báo cáo với Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Số cổ phiếu chào bán riêng lẻ trong đợt này bị hạn chế chuyển nhượng trong một năm, kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Thời điểm chào bán dự kiến : Quý III/2019, sau khi được sự chấp thuận từ phía UBCKNN.

Ủy quyền HĐQT sửa đổi bổ sung Điều lệ sau khi thực hiện tăng vốn điều lệ và thực hiện việc đăng ký kinh doanh đúng pháp luật.

Số cổ phần chào bán riêng lẻ và ra công chúng sẽ được đăng ký giao dịch/niêm yết trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành qua các đợt cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng khác. Khi có sự thay đổi về phương án vượt thẩm quyền của Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị sẽ lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc thay đổi trên.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện việc Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và thực hiện các thủ tục thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại Sở kế hoạch và đầu tư sau khi hoàn tất đợt phát hành.

**Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :**

- Số phiếu tán thành : 199 phiếu, tương ứng 720.035 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

**Vấn đề 11:** Thông qua chủ trương xử lý cổ phần ưu đãi cam kết thời gian làm việc của những cổ đông là người lao động nghỉ việc, nguồn mua sử dụng từ lợi nhuận sau thuế năm 2019.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện việc mua lại cổ phiếu quỹ theo đúng quy định của pháp luật.

**Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :**

- Số phiếu tán thành : 200 phiếu, tương ứng 7.709.290 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%

**Vấn đề 12: Thông qua sửa đổi Điều lệ công ty, cụ thể**

- Khoản 1 Điều 4; Khoản 1 Điều 26; Điều 57
- Toàn văn Điều lệ công ty gồm 21 Chương và 57 Điều ( Đính kèm nội dung)
- Đại hội ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc sửa đổi và đăng ký Điều lệ công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân theo quy định hiện hành.

**Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội :**

- Số phiếu tán thành : 200 phiếu, tương ứng 7.709.290 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 100%
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 0%





**XI. Thông qua Biên bản làm việc và Dự thảo Nghị quyết của Đại hội**

Ông Phan Quốc Khánh - TB Thư ký thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019, Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân là cơ sở pháp lý để ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân.

Biên bản này được lập thành 02 (hai) bản và được Ban Thư ký đọc lại trước Đại hội.

Đại hội kết thúc vào lúc 11h30' ngày 05 tháng 4 năm 2019.

**TM. BAN THƯ KÝ**

**Phan Quốc Khánh**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH**



**Đỗ Văn Nam**



**CÔNG TY CP QL&KT  
HÀM ĐƯỜNG BỘ HẢI VÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ

TP.Đà Nẵng, ngày 05 tháng 4 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân;
- Căn cứ Quy chế làm việc và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 số 01/2019/BB-ĐHĐCĐ của Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân ngày 05/4/2019.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCS).

(Đính kèm báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán)

**Điều 2.** Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2018 và kế hoạch hành động năm 2019.

(Đính kèm báo cáo đã trình bày)

**Điều 3.** Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua kết quả kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2018 và phương hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

**1. Kết quả kinh doanh năm 2018:**

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
<b>Lợi nhuận sau thuế dùng để trích quỹ và cổ tức</b>			
1	Trích quỹ dự trữ	5%	658.722.832
2	Trích lập quỹ dự phòng tài chính	5%	658.722.832
3	Trích quỹ khen thưởng	5%	658.722.832
4	Trích quỹ phúc lợi	5%	658.722.832
5	Trích cổ tức (bằng tiền mặt)	80%	10.539.565.321

Chi trả cổ tức bằng tiền mặt với mức chi tương ứng 13,28 % trên vốn điều lệ.







2. Kế hoạch năm 2019

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019	Ghi chú
1	Tổng sản lượng	Tỷ đồng	441,5	
2	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	420,8	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	16,875	
4	Lãi cổ tức trên mỗi cổ phiếu	%	13,5	

3. Đại hội Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông phát sinh trong năm 2019:

3.1. Quyết định việc Công ty đầu tư, thế chấp hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của Công ty

3.2. Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt, chỉ đạo và giám sát Tổng giám đốc ký kết, thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các đối tượng sau:

- Cổ đông, người đại diện uỷ quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ;
- Thành viên HĐQT, TGD và người có liên quan;

**Điều 4.** Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh;

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định gồm: chuyên chở mô tô, xe máy, xe đạp cùng người điều khiển phương tiện đó và người đi bộ qua hầm đường bộ Hải Vân, hầm đường bộ Đèo Cá- Cỏ Mã, hầm đường bộ Cù Mông, bằng phương tiện chuyên dùng; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt;	4932
2	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp	4101
3	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp	4102
4	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô; Vận tải hàng hóa siêu trường siêu trọng	4933
5	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. Cho thuê kho, bãi đỗ xe, cho thuê văn phòng	6810
6	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311

CƠ QUAN QUẢN LÝ



7	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
8	Sửa chữa thiết bị điện	3314
9	Sửa chữa thiết bị khác	3319
10	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
11	Lắp đặt hệ thống điện	4321
12	Xây dựng công trình điện	4221
13	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
14	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
15	Xây dựng công trình công ích khác	4229
16	Phá dỡ	4311
17	Chuẩn bị mặt bằng	4312
18	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
19	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
20	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
21	Cho thuê xe có động cơ	7710
22	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
23	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
24	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
25	Lập trình máy vi tính	6201
26	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
27	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
28	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
29	Bốc xếp hàng hóa	5224
30	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất cấu kiện bê tông, cốt thép cho xây dựng	2395
31	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
32	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác đá xây dựng, cát xây dựng.	0810
33	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch	5510
34	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị; Tư vấn lựa chọn nhà thầu, quản lý dự án.	7020
35	Xây dựng công trình đường sắt	4211





36	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ; Sửa chữa các công trình giao thông. Thi công sơn mặt đường bằng công nghệ sơn dẻo nhiệt phản quang.	4212
37	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
38	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động thu phí, thu cước đường bộ, quản lý, khai thác, bảo trì hầm đường bộ Hải Vân, hầm đường bộ Đèo Cả - Cổ Mã, hầm đường bộ Cù Mông, hầm đường bộ Phước Tượng-Phú Gia, hầm Mũi Trâu. Quản lý, BDTX các tuyến quốc lộ được giao. Đảm bảo giao thông khi có thiên tai dịch họa xảy ra trên địa bàn được giao ( trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	5225
39	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
40	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước uống tinh khiết đóng chai, nước đá viên sạch	1104
41	Nhà hàng và dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống	5610
42	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn thiết bị phòng cháy và chữa cháy; Bán buôn hóa chất thông thường (trừ hóa chất độc hại nhà nước cấm); Bán buôn nhũ tương nhựa đường.	4669
43	Sản xuất chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp các thiết bị phun nhựa, rải đá.	3290
44	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Tổ chức dịch vụ hướng dẫn tham quan hầm đường bộ Hải Vân; hầm đường bộ Đèo Cả- Cổ mã; hầm đường bộ Cù Mông; hầm Phú Gia – Phước Tượng; Đoạn 37km QL1 BOT Đèo Cả-Khánh Hòa và Hợp phận 1 QL1 đoạn Bắc Giang – Lạng Sơn	7990
45	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Sản xuất, lắp đặt cọc tiêu, biển báo, cổng bê tông xi măng và tấm hộ lan mềm dùng cho giao thông đường bộ. Chế tạo, sửa chữa dầm cầu thép và sửa chữa thiết bị, phương tiện xe máy thi công và sản xuất cơ khí khác.	2592
46	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế Chi tiết: Sản xuất nhũ tương nhựa đường.	1920
47	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
48	Pho to, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Pho to, chuẩn bị tài liệu	8219
49	Cung ứng lao động tạm thời	7820



50	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
51	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Dịch vụ viễn thông, dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền	6190
52	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
53	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
54	In ấn (trừ in ấn bao bì kim loại in trên các sản phẩm dệt, may)	1811
55	Dịch vụ liên quan đến in	1812
56	Quảng cáo ( không đập, cắt, gò, hàn, sơn tại trụ sở)	7310
57	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
58	Sản xuất các cấu kiện kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2511
59	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu ( không hoạt động tại trụ sở)	2599
60	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu	8699
61	Xây dựng công trình thủy	4291
62	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
63	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
64	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
65	Bán lẻ hàng hoá khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
66	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Giám sát công tác xây dựng- hoàn thiện công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông; Lập dự án đầu tư xây dựng công trình ( báo cáo nghiên cứu khả thi); Tư vấn: lập hồ sơ mời thầu, lập hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; Thiết kế các loại công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; Thiết kế công trình giao thông (cầu, đường bộ); Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế điện công trình (đường dây trạm và trạm biến áp đến 110KV, hệ thống điện chiếu sáng); Thiết kế điện nước trong công trình; Thiết kế công trình thủy lợi; Thiết kế thông gió, cấp nhiệt, điều hòa không khí công trình xây dựng; Khảo sát địa chất công trình; Khảo sát địa hình công trình; Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình (không bao gồm quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình); Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình thủy lợi và thủy điện; Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông (cầu, đường bộ); Giám sát xây dựng và hoàn thiện các công trình dân	7110

11/2019





	<p>dụng và công nghiệp; Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp 35KV trở xuống; Tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp 35KV trở xuống; Tư vấn: lập hồ sơ mời thầu, lập hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất.</p> <p>-Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng; Thiết kế thông gió, điều hòa không khí; Thiết kế lắp đặt hệ thống thiết bị điện, công trình đường dây TBA đến 220KV; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình dân dụng công nghiệp; Giám sát lắp đặt thiết bị công trình lắp đặt thiết bị công trình điện dân dụng và công nghiệp; tư vấn thẩm tra thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng, thiết kế thông gió, điều hòa không khí, thiết kế lắp đặt hệ thống điện công trình giao thông, thiết kế lắp đặt thiết bị điện, công trình đường dây và trạm biến áp đến 220KV (Tư vấn thẩm tra trong phạm vi ngành nghề thiết kế đã đăng ký);</p> <p>-Thẩm tra thiết kế công trình giao thông (hầm, cầu, đường bộ, công trình an toàn giao thông);</p> <p>- Hoạt động tư vấn lắp đặt hệ thống công trình phòng cháy và chữa cháy;</p> <p>- Thiết kế hệ thống công trình phòng cháy và chữa cháy;</p>	
67	<p>Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p>Chi tiết:</p> <p>Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh. (riêng xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sạn bán tại chân công trình)</p>	4752
68	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
69	<p>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật</p> <p>Chi tiết: thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, bao gồm thí nghiệm đất xây dựng; thí nghiệm nước dùng trong xây dựng; thí nghiệm vật liệu xây dựng; thí nghiệm cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thí nghiệm kết cấu công trình xây dựng.</p>	7120
70	<p>Giáo dục khác chưa phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Hoạt động dịch vụ huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động, huấn luyện an toàn phòng cháy và chữa cháy.</p>	8559
71	<p>Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp</p> <p>Chi tiết: kinh doanh dịch vụ phòng cháy chữa cháy</p>	8110
72	<p>Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ, bao gồm: Môi giới chuyển giao</p>	7490

1/2/2019



	công nghệ; Tư vấn chuyên giao công nghệ; Đánh giá công nghệ; Xúc tiến chuyên giao công nghệ; tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường.	
73	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét (không hoạt động tại trụ sở)	2392
74	Sản xuất đồ gỗ xây dựng (không hoạt động tại trụ sở và gỗ có nguồn gốc hợp pháp)	1622
75	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh (không hoạt động tại trụ sở) Chi tiết: Sản xuất đồ nhựa cho xây dựng như: cửa nhựa, cửa sổ, khung, màn, rèm, ván chân tường, bể hồ chứa nhân tạo, sàn tường hoặc tấm phủ trần dạng cuộn hoặc dạng tấm, đồ thiết bị vệ sinh bằng nhựa như bể bơi plastic, vòi tắm, chậu tắm, chậu rửa mặt.	2013
76	Hoạt động chiếu phim	5914
77	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ các hoạt động Nhà nước cấm)	9000
78	Xuất bản phần mềm	5820
79	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng (không hoạt động tại trụ sở) Chi tiết: Sản xuất vật tư, thiết bị viễn thông	2640
80	Công thông tin (trừ thông tin Nhà nước cấm và hoạt động báo chí)	6312
81	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động có liên quan	6311
82	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4511
83	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
84	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Ủy thác xuất nhập khẩu, nghiên cứu chuyên giao công nghệ và sản xuất phần mềm công nghệ tin học viễn thông; Khai thuế hải quan	8299
85	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước;	7830
86	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (không bao gồm cho thuê lại lao động, môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài);	7810
87	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
88	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662





89	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: kinh doanh xăng, dầu và các sản phẩm liên quan	4730
90	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan ( trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn và không hoạt động tại trụ sở)	4661
91	Sản xuất điện	3511
92	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: phân phối điện	3512

Ủy quyền Hội đồng quản trị sửa đổi bổ sung đăng ký ngành nghề kinh doanh đúng pháp luật.

**Điều 5.** Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Tỷ lệ sở hữu cho nhà đầu tư nước ngoài.

Theo quy định tại Khoản 2 – Điều 1 – Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015, khi Công ty đăng ký hoạt động một số ngành là những ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (kinh doanh xăng, dầu và các sản phẩm liên quan...) áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài mà chưa có quy định cụ thể về sở hữu nước ngoài, thì tỷ lệ sở hữu tối đa là 0%..

**Điều 6.** Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc HĐQT đề xuất miễn nhiệm thành viên HĐQT theo đơn từ nhiệm đối với Ông Lưu Bá Hợp, Ông Nguyễn Hữu Dũng.

**Điều 7.** Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc giảm số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân từ 07 người xuống 05 người.

**Điều 8.** Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và thông qua mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018; thù lao chi trả dự kiến của Hội Đồng quản trị, Ban Kiểm soát cũng như thu nhập của Tổng Giám đốc năm 2019.

Tổng mức chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 là 378.000.000 đồng

Mức thù lao dự kiến chi trả trong năm 2019.

TT	Chức danh	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Số lượng Thành viên	Tổng cộng thù lao 12 tháng	Tổng cộng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)x12	(6)=(4)x(5)
1	Chủ tịch HĐQT	5.000.000	1	60.000.000	60.000.000
2	Phó CT HĐQT	4.000.000	1	48.000.000	48.000.000
3	Thành viên HĐQT	3.000.000	3	90.000.000	108.000.000
4	Trưởng ban BKS	3.500.000	1	42.000.000	42.000.000
5	Thành viên BKS	2.000.000	2	24.000.000	48.000.000
<b>Tổng</b>					<b>306.000.000</b>



Tổng mức chi thù lao và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là 306.000.000 đồng.

Thu nhập TGD từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng/tháng.

**Điều 9.** Đại hội đồng cổ đông thống nhất theo đề xuất của HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019: Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCS) được Bộ tài chính chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2019 (QĐ số 2155/QĐ-BTC ngày 15/11/2018).

**Điều 10.** Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và thống nhất việc tăng vốn điều lệ từ 79,375 tỷ đồng lên 100,375 tỷ đồng thông qua việc chào bán 2.100.000 cổ phiếu phổ thông, theo các hình thức chào bán riêng lẻ. Ủy quyền cho HĐQT xây dựng lộ trình, phương án phát hành theo tiến độ thực hiện bổ sung nguồn vốn. Việc chào bán cổ phiếu phải đảm bảo quyền lợi của cổ đông, của công ty và nhà đầu tư.

Nhà đầu tư được chào bán: Công ty cổ phần Tập đoàn Đèo Cả và một số nhà đầu tư chiến lược, cổ đông khác. Các nhà đầu tư chiến lược, cổ đông khác sẽ được chào bán không quá 10% vốn điều lệ hiện tại của Hamadeco hoặc/và không thuộc tổ chức, cá nhân, hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu 25% số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại của Công ty. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một số nhà đầu tư chiến lược, cổ đông khác cho phù hợp.

Mục đích sử dụng vốn (phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán): Bổ sung nguồn vốn hoạt động SXKD năm 2019 và các năm tiếp theo. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thay đổi mục đích sử dụng vốn. Hội đồng quản trị phải thực hiện công bố thông tin theo quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, đăng tải lên website Công ty, báo cáo với Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Số cổ chào bán riêng lẻ trong đợt này bị hạn chế chuyển nhượng trong một năm, kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Thời điểm chào bán dự kiến : Quý III/2019, sau khi được sự chấp thuận từ phía UBCKNN.

Ủy quyền HĐQT sửa đổi bổ sung điều lệ sau khi thực hiện tăng vốn điều lệ và thực hiện việc đăng ký kinh doanh đúng pháp luật.

Số cổ phần chào bán riêng lẻ và ra công chúng sẽ được đăng ký giao dịch/nhiệm yết trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành qua các đợt cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng khác. Khi có sự thay đổi về phương





án vượt thẩm quyền của Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị sẽ lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc thay đổi trên.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện việc Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và thực hiện các thủ tục thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại Sở kế hoạch và đầu tư sau khi hoàn tất đợt phát hành.

**Điều 11.** Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua chủ trương xử lý cổ phần ưu đãi cam kết thời gian làm việc của những cổ đông là người lao động nghỉ việc, nguồn mua sử dụng từ lợi nhuận sau thuế năm 2019.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện việc mua lại cổ phiếu quỹ theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 12.** Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, cụ thể tại khoản 1 Điều 4; khoản 1 Điều 26 và Điều 57.

Điều lệ Công ty CP Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân gồm 21 Chương và 57 Điều (đính kèm Điều lệ tổ chức và hoạt động HAMADECO).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc sửa đổi và đăng ký Điều lệ công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân theo quy định hiện hành.

**Điều 13.** Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký thông qua.

Đại hội nhất trí giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty triển khai thực hiện đúng nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty cổ phần quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS Công ty;
- Đăng website Công ty;
- Các cổ đông;
- Lưu VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA/ CHỦ TỊCH HĐQT



Đỗ Văn Nam

CÔNG TY CỔ PHẦN QL&KT  
**HÀM ĐƯỜNG BỘ HẢI VÂN**  
Số:03/2019/NQ-HAMADECO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**  
Đà Nẵng, ngày 10 tháng 4 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**  
Về việc điều chỉnh BB&NQ ĐHĐCĐ thường niên 2019

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC HÀM ĐƯỜNG BỘ HẢI VÂN**

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;  
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Quản lý và khai thác hầm đường bộ Hải Vân;  
Căn cứ Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã được thông qua ngày 05/4/2019;  
Căn cứ hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của công ty ngày 08/4/2019;

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Điều chỉnh nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 05/4/2019, như sau:

1. Tại Biên bản Đại hội : Điều chỉnh Vấn đề 4 Mục X. Đại hội thông qua tờ trình (trang số 9 dòng thứ 15), cụ thể

Nội dung đã thông qua ngày 05/4/2019			Nội dung điều chỉnh		
STT	Tên ngành	Mã ngành	STT	Tên ngành	Mã ngành
91	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	3510	91	Sản xuất điện	3511
			92	Truyền tải và phân phối điện, Chi tiết: phân phối điện	3512

2. Tại Nghị quyết: Điều chỉnh Điều 4 ( trang số 8 dòng thứ 05), cụ thể

Nội dung đã thông qua ngày 05/4/2019			Nội dung điều chỉnh		
STT	Tên ngành	Mã ngành	STT	Tên ngành	Mã ngành
91	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	3510	91	Sản xuất điện	3511
			92	Truyền tải và phân phối điện, Chi tiết: phân phối điện	3512

3. Những nội khác theo BB&NQ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã được thông qua ngày 05/4/2019 không thay đổi.





**Điều 2.** Việc thay đổi này không làm ảnh hưởng đến bản chất của nội dung Biên bản và Nghị quyết đã được thông qua ngày 05/4/2019;

Mục đích của việc điều chỉnh này để phù hợp với mã ngành theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam căn cứ tại Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018 có hiệu lực từ ngày 20/08/2018

**Điều 3.** HĐQT ủy quyền cho Tổng giám đốc công ty triển khai việc thông báo đến các cổ đông, phòng Đăng ký kinh doanh và công bố thông tin theo quy định hiện hành.

**Điều 4.** Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Ban kiểm soát;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Văn Nam**

